

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	464	97	92	99	98	78
II	Số học sinh 02/ngày	464	97	92	99	98	78
III	Đánh giá về năng lực						
1	Tự phục vụ	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	145			50	45	50
	- Đạt	130			49	53	28
	- Cần cố gắng						
2	Hợp tác	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	141			46	45	50
	- Đạt	134			53	53	28
	- Cần cố gắng						
3	Tự học giải quyết vấn đề	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	139			44	45	50
	- Đạt	136			55	53	28
	- Cần cố gắng						
IV	Đánh giá về phẩm chất						
1	Chăm học chăm làm	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	139			40	48	51
	- Đạt	136			59	50	27
	- Cần cố gắng						
2	Tự tin trách nhiệm	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	147			48	48	51
	- Đạt	128			51	50	27
	- Cần cố gắng						
3	Trung thực kỷ luật	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	168			69	48	51
	- Đạt	107			30	50	27
	- Cần cố gắng						
4	Đoàn kết yêu thương	275			99	98	78
	Chia ra: - Tốt	187			88	48	51
	- Đạt	88			11	50	27
	- Cần cố gắng						
IV	Kết quả học tập	464	97	92	99	98	78
1	<i>Hoàn Thành</i>	434	90	99	99	77	68
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	98,3%	98,9%	100%	98 %	98,7%	100%
2	<i>Chưa hoàn Thành</i>	1	0	0	0	1	0
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	0,07%	1,1%	0	2%	1,3%	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	464	97	92	99	98	78
1	<i>Lên lớp</i>	463	97	92	99	97	78
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	99,8%	100%	100%	100%	99%	100%

2	Khen thưởng	254	61	57	50	44	45
	(Tỷ lệ so với tổng số)	54,7%	63%	62%	51%	45%	58%

Yên Đức, ngày 30 tháng 8 năm 2022

Hiệu trưởng



Hoàng Thị Vân

